TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày 19-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tùng

Bà Phạm Thị Bấm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm (Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 5 đường vòng C, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng (nay là Số 5 đường vòng C, phường A, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức D và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 157/HSST ngày 28/10/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 09 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt từ ngày 15/5/2021 (đã được xóa án tích); Tạm giữ từ ngày 14/02/2025, tạm giam từ ngày 15/02/2025; có mặt.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/02/2025, tại khu vực lối đi vào cổng 1 C, địa chỉ số 03 đường L, phường G, quận N (nay là phường N, Hải Phòng), Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu Cảng Hải Phòng phối hợp với phòng Phòng chống ma túy và Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng bắt quả tang Trần Đức H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ: trong túi quần bò bên trái phía trước 02 túi nilon màu trắng, mỗi gói kích thước 2,5cm x 2,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng 01 điện thoại di động Samsung Smart và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức H không thu giữ đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,10 gam loại: Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trần Đức H dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamin.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức H khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/02/2025, H được một người bạn tên Long (không rõ căn cước lai lịch) đón tại chân cầu An Đồng sang khu vực đường tàu T, phường L, Hải Phòng tìm mua ma túy về sử dụng chung. Trên đường đi, H nói với Long: *"Em không có tiền",* L nói sẽ mời H sử dụng ma túy đá, H đồng ý. Khi đến khu vực đường tàu T, L và H gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết sau khi Long đưa 500.000 đồng, người đàn ông này bán cho L 02 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, L đưa cho H cất trong túi quần bên trái phía trước của H đang mặc còn L điều khiển xe mô tô chở H đi về hướng cảng H tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi H xuống xe còn L đang ngồi trên xe mô tô tại khu vực trước cửa nhà số 3 L, phường G (nay là phường N), thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Biên phòng cửa khẩu cảng Hải Phòng vào kiểm tra, bắt giữ. Thấy H bị bắt, L đã nhanh chóng phóng xe chạy thoát.

Ngoài ra H khai trên đường đi mua ma túy về L có mượn máy điện thoại Mastel của H gắn sim 0858.399.683 để gọi cho người nam giới sử dụng số điện thoại 0906107429 là bạn của L để cùng nhau sử dụng ma túy "đá". Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh số điện thoại 0906107429 kết quả cho thấy chủ sơ hữu đứng tên đăng ký là Mạc Thị Vân A, sinh năm: 29/7/2006; số CCCD/CMND: 031306012673; địa chỉ hộ khẩu: Tổ 12, khu 2, phường G, TP H, tỉnh Quảng Ninh

(nay là Tổ 12, khu 2, phường V, tỉnh Quảng Ninh). Tiến hành ghi lời khai của Mạc Thị Vân A xác định: A không đăng ký, không sử dụng số điện thoại 0906107429. A không quen ai tên L, không quen ai tên Trần Đức H (sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Số 5 đường vòng C, phường A, thành phố Hải Phòng), do đó không có căn cứ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSKV3 ngày 30/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng đã truy tố Trần Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- *Kiểm sát viên tại phiên toà:* Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 150MT/PC09 chứa 0,91 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói H lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Trần Đức H bao gồm 01 điện thoại Samsung Smart và 01 điện thoại Mastel.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/02/2025, tại khu vực trước cửa nhà số 3 L, phường G (nay là phường N), thành phố Hải Phòng, Ban chỉ huy Biên phòng Cửa khẩu Cảng Hải Phòng bắt quả tang Trần Đức H đang cất giữ trái phép 1,10 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Tại bản án số 157/HSST ngày 28/10/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 09 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt từ ngày 15/5/2021 (đã được xóa án tích) thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 150MT/PC09 chứa 0,91 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói H lại sau giám định;

Đối với 02 chiếc điện thoại bao gồm 01 điện thoại Samsung Smart và 01 điện thoại Mastel của bị cáo H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H và L, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm rõ được căn cước lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[12] Đối với người đàn ông tên L là người đi mua ma tuý cùng Hoàn, chưa xác định được căn cước lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Đức H.

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 14/02/2025.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 150MT/PC09 chứa 0,91 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói H lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Trần Đức H bao gồm 01 điện thoại Samsung Smart và 01 điện thoại Mastel.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Đức H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Trần Đức H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- PC10 Công an thành phố Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền